BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3711/BGDĐT-GDTrH	*Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2018*
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2018-2019	

Kính gửi:
- Các sở giáo dục và đào tạo;
- Các trường trung học phổ thông trực thuộc.

Thực hiện Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT)về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018 – 2019 của ngành Giáo dục, Quyết định số 2071/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm học 2017-2018, Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019 đối với giáo dục trung học như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

2. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chủ yếu và các giải pháp cơ bản của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, gắn với việc tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh trong mỗi cơ sở giáo dục.

3. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lí giáo dục theo hướng giao quyền tự chủ cho các nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục; nâng cao năng lực quản trị, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và cá nhân thực hiện nhiệm vụ; thực hiện tốt chức năng giám sát của xã hội và kiểm tra của cấp trên.

4. Thực hiện tốt phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

5. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên làm công tác Đoàn, Hội, Đội, tư vấn tâm lý trong việc quản lí, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

6. Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện kế hoạch giáo dục

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 (có hướng dẫn bổ sung tại Công văn 5131/GDĐT-GDTrH ngày 01/11/2017), trong đó tập trung vào các nội dung:

a) Tiếp tục tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục.

b) Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống và giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, thực hành pháp luật.

Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn phải được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt, báo cáo phòng GDĐT (đối với cấp THCS), sở GDĐT (đối với cấp THPT) trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý trong quá trình thực hiện.

c) Quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình trường học mới ở các tỉnh/thành phố trên cả nước theo hướng dẫn tại Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện triển khai mô hình trường học mới; Công văn số 3719/BGDĐT-GDTrH ngày 15/8/2017 về việc tập huấn cán bộ quản lí, giáo viên thực hiện mô hình trường học mới.

3. Các sở GDĐT chỉ đạo các trường có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất (nhất là các trường nội trú, bán trú) tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Nội dung dạy học và hoạt động giáo dục tăng cường cần tập trung vào việc phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng; tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học; giáo dục kĩ năng sống, giá trị sống, giáo dục văn hóa giao thông.

4. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục trung học. Cụ thể:

4.1. Đối với tiếng Anh

- Những trường THCS và THPT tham gia dạy học chương trình tiếng Anh theo Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025" (sau đây gọi là chương trình mới) tiếp tục mở rộng dạy chương trình mới đối với các trường có đủ điều kiện theo Công văn số 2653/BGDĐT-GDTrH ngày 23/5/2014; thu nhận hết số học sinh đã hoàn thành chương trình mới lớp 5 vào học tiếp chương trình mới ở lớp 6.

- Tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016.

- Đối với các trường, lớp chưa đủ điều kiện thực hiện chương trình mới: Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn năm học 2010-2011; tích cực chuẩn bị điều kiện để có thể sớm chuyển sang dạy theo chương trình mới.

- Khuyến khích triển khai dạy ngoại ngữ tích hợp trong các môn học khác và dạy các môn học khác (như Toán và các môn khoa học) bằng ngoại ngữ tại các trường trung học phổ thông chuyên và các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông có đủ điều kiện; triển khai xây dựng trường học điển hình về dạy và học ngoại ngữ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

4.2. Đối với tiếng Pháp

- Chương trình song ngữ: Tiếp tục thực hiện Quyết định số 4113/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2009 về Kế hoạch giáo dục áp dụng cho Chương trình song ngữ tiếng Pháp và tiếng Pháp ngoại ngữ 2; Công văn số 6537/BGDĐT-GDTrH ngày 17/11/2014 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình song ngữ và chương trình tăng cường tiếng Pháp kể từ năm học 2014-2015.

- Chương trình tiếng Pháp ngoại ngữ 1 và tiếng Pháp chuyên: Thực hiện theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 về ban hành chương trình giáo dục phổ thông. Ở những nơi có điều kiện, các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng chương trình tiếng Pháp chuyên của nhà trường dựa trên chương trình tiếng Pháp song ngữ do Bộ GDĐT ban hành kèm theo Quyết định số 3452/QĐ BGDĐT ngày 18/8/2010, khuyến khích học sinh học thêm môn Toán bằng tiếng Pháp.

- Chương trình tiếng Pháp ngoại ngữ 2: Triển khai thực hiện Quyết định số 4113/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2009 về Kế hoạch giáo dục áp dụng cho Chương trình song ngữ tiếng Pháp và tiếng Pháp ngoại ngữ 2. Ở những nơi có nhu cầu, đủ điều kiện và cha mẹ học sinh, học sinh tự nguyện tham gia, sở GDĐT đăng ký với Bộ GDĐT để triển khai dạy học chương trình tiếng Pháp ngoại ngữ 2.

- Tăng cường hình thức học tiếng Pháp gắn với thực tiễn thông qua việc khuyến khích học sinh trung học học tiếng Pháp (ngoại ngữ 1, ngoại ngữ 2, chuyên ngữ và song ngữ); đăng ký dự thi chương trình Olympiade de Physique do Cộng hòa Pháp tổ chức (theo công văn hướng dẫn riêng).

4.3. Đối với các ngoại ngữ khác

- Tiếp tục tổ chức dạy tiếng Nhật, tiếng Đức, tiếng Trung, tiếng Nga (là môn ngoại ngữ 1 hoặc 2) ở những nơi có nhu cầu, đủ điều kiện và cha mẹ học sinh, học sinh tự nguyện tham gia.

- Tiếp tục dạy thí điểm tiếng Hàn ngoại ngữ 2 tại các trường thí điểm tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh theo Kế hoạch số 710/KH-BGDĐT ngày 26/9/2016 về việc triển khai dạy học thí điểm môn tiếng Hàn ngoại ngữ 2 cấp THCS và THPT giai đoạn 2016 - 2024, đồng thời thực hiện theo công văn hướng dẫn riêng về dạy học thí điểm môn tiếng Hàn của Bộ GDĐT.

5. Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông; đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông; huy động nguồn lực xã hội trong và ngoài nước tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

Phối hợp triển khai Đề án Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó tập trung đẩy mạnh công tác truyền thông; thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và trang bị các kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp cho học sinh trong các trường phổ thông.

6. Tăng cường thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, giáo dục quốc phòng an ninh.

7. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông.

8. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học tổ chức tốt một số hoạt động đầu năm học 2018-2019; quan tâm đối với các lớp đầu cấp nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường. Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Ngày khai giảng, Lễ tri ân, Lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

Hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học.

9. Chuyển mạnh việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo; chỉ đạo và tăng cường quản lý công tác giáo dục kỹ năng sống trong các cấp học trên địa bàn giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025 góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, trải nghiệm sáng tạo,... phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phát huy sự chủ động và sáng tạo của các địa phương, đơn vị; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kĩ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về việc tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017-2018.

10. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa trong các nhà trường; ban hành Quy tắc ứng xử trong trường học nhằm xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện. Hướng dẫn các nhà trường tổ chức thực hiện hoạt động văn hóa - văn nghệ góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp học sinh hướng tới giá trị chân – thiện – mỹ theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

11. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác Đoàn, Hội, Đội trong các trường học. Phối hợp với tổ chức Đoàn, Hội, Đội tổ chức phong trào thi đua gắn với duy trì thực hiện nền nếp, kỷ cương trường học.

12. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học phát động tuần lễ "Hưởng ứng học tập suốt đời" và tổ chức ngày đọc sách hiệu quả; triển khai chương trình "Mắt sáng học hay" theo tài liệu của Bộ GDĐT.

II. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kĩ thuật - toán (Science - Technology - Engineering - Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan. Triển khai có hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh trung học và Cuộc thi khoa học kĩ thuật năm học 2018-2019 theo hướng dẫn tại Công văn số 3521/BGDĐT-GDTrH ngày 17/8/2018.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá

- Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra 1 tiết, cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết (nhắc lại hoặc mô tả đúng kiến thức, kĩ năng đã học); Thông hiểu (diễn đạt đúng kiến thức hoặc mô tả đúng kĩ năng đã học bằng ngôn ngữ theo cách của riêng mình, phân tích, giải thích, so sánh, áp dụng trực tiếp kiến thức, kĩ năng đã biết để giải quyết các tình huống, vấn đề trong học tập); Vận dụng (kết nối và sắp xếp lại các kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết thành công tình huống, vấn đề tương tự tình huống, vấn đề đã học); Vận dụng cao (vận dụng được các kiến thức, kĩ năng để giải quyết các tình huống, vấn đề mới, không giống với những tình huống, vấn đề đã được hướng dẫn; đưa ra những phản hồi hợp lí trước một tình huống, vấn đề mới trong học tập hoặc trong cuộc sống). Căn cứ vào mức độ

phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang mạng "Trường học kết nối" của sở GDĐT, phòng GDĐT và các nhà trường. Chỉ đạo cán bộ quản lí, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

III. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí

1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí:

- Các sở GDĐT tổ chức tốt việc tập huấn tại địa phương về nội dung do Bộ GDĐT tập huấn cho giáo viên cốt cán; chú trọng tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, xây dựng nội dung giáo dục địa phương... đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới;

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lí, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo các chương trình bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu củachuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tăng cường đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lí và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lí qua trang mạng "Trường học kết nối".

- Tiếp tục nâng cao năng lực giáo viên ngoại ngữ, ưu tiên môn tiếng Anh đáp ứng việc triển khai Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tại địa phương, cơ sở giáo dục. Những giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực tiếng Anh hoặc chưa được bồi dưỡng về phương pháp dạy tiếng Anh thì được bố trí đi học để đạt chuẩn/yêu cầu trước khi phân công dạy học.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các cơ sở giáo dục trung học. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" (không gian quản lí của sở GDĐT đã được cấp đầy đủ các chức năng tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn) để tổ chức, chỉ

đạo và hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lí; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường, phòng/sở GDĐT (trực tiếp và qua mạng) theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014.

2. Tăng cường quản lí đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục

- Đối với các trường trung học, cần chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Giáo dục công dân, Mĩ thuật, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục, Giáo dục quốc phòng - an ninh; thành lập tổ tư vấn trong trường trung học theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT và tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn theo Quyết định số 1876/QĐ-BGDĐT ngày 21/5/2018 ban hành chương trình bồi dưỡng năng lực tư vấn cho giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

- Các sở/phòng GDĐT tăng cường công tác giám sát, kiểm tra đôn đốc, chấn chỉnh khắc phục những hạn chế để có đủ đội ngũ giáo viên cơ hữu của các trường ngoài công lập; từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, phát huy tính năng động, sáng tạo, áp dụng các mô hình tiên tiến của loại hình trường này.

- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên cấp THCS, THPT theo quy định.

IV. Phát triển mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia; phát triển hệ thống trường THPT chuyên, trường chất lượng cao

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

- Các địa phương tiếp tục rà soát quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; củng cố và phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú có quy mô phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Đối với khu vực thành phố, việc quy hoạch trường, lớp cần theo hướng mở rộng ra khu vực ngoại ô để khắc phục tình trạng sĩ số lớp quá đông do thiếu quỹ đất. Tăng cường xã hội hóa để thành lập mới các trường tư thục chất lượng cao. Đối với các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn cần có lộ trình sắp xếp điểm trường, lớp hợp lý.

- Chỉ đạo các địa phương thực hiện việc rà soát và chấm dứt việc tổ chức các cơ sở giáo dục cấp THCS theo kiểu biến tướng các trường chuyên, lớp chọn.

2. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn

trường...Đặc biệt với các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú cần ưu tiên tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời để từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Tiếp tục triển khai Đề án "Phát triển thiết bị dạy học tự làm giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn 2010-2015" theo Quyết định số 4045/QĐ-BGDĐT ngày 16/9/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; chỉ đạo các trường yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Các sở GDĐT chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố tiếp tục đầu tư nguồn lực, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn sau năm 2015-2020 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

4. Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm phát triển hệ thống trường THPT chuyên trong giai đoạn tới. Khuyến khích phát triển các trường tư thục theo định hướng chất lượng cao phù hợp với học phí tự nguyện.

V. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

1. Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn.

2. Các địa phương quan tâm việc củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục các cấp, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách phổ cập giáo dục; thực hiện tốt việc quản lí và lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình

phổ cập giáo dục. Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lí phổ cập giáo dục–xóa mù chữ và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

3. Các sở GDĐT tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dụcTHCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dụcTHCS.

VI. Đổi mới công tác quản lí giáo dục trung học

1. Tăng cường đổi mới quản lí việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

Các cơ quan quản lí giáo dục và các nhà trường nghiên cứu, quán triệt đầy đủ chức năng, nhiệm vụ cho từng cấp quản lí, từng chức danh quản lí theo qui định tại các văn bản hiện hành. Tăng cường nền nếp, kỷ cương trong các cơ sở giáo dục trung học. Khắc phục ngay tình trạng thực hiện sai chức năng, nhiệm vụ của từng cấp, từng cơ quan đơn vị và từng chức danh quản lí.

2. Kiểm tra, rà soát và tăng cường quản lí các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giảng dạy của nước ngoài hoặc bằng tiếng nước ngoài tại các cơ sở giáo dục trung học của Việt Nam; các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

3. Tiếp tục chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 và các văn bản chỉ đạo khác của Bộ GDĐT. Thực hiện tốt việc quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT. Kiểm tra, rà soát và quản lí hoạt động dạy thêm, học thêm; việc thực hiện các khoản thu chi tại các cơ sở giáo dục.

VII. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí

1. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao...

2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn, quản lí kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; phấn đấu hết năm học 2018-2019 có 100% số THPT và 70% số trườngTHCS sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.

3. Xây dựng kế hoạch và đôn đốc các cơ sở giáo dục nhập số liệu vào cơ sở dữ liệu toàn ngành về giáo dục phổ thông và các hệ thống thông tin đúng tiến độ,

đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên… toàn ngành và trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

VII. Công tác thi đua, khen thưởng

Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các địa phương, cơ sở giáo dục có nhiều mô hình đổi mới và sáng tạo; vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục trung học. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn./.

Nơi nhận:
- Như trên: (để thực hiện)
- Bộ trưởng (để báocáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Các sở GDĐT; các ĐH, trường ĐH có trường THPT; trường trực thuộc (để th/hiện);
- Các cơ quan thuộc Bộ (để th/hiện);
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ GDTrH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Hữu Độ